BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG
48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM
Số: 25/2021
THIÊN MÔN ĐÔNG
(Radix Asparagi cochinchinensis)

SKS: HP0121111

Rễ đã chế biến phơi, sấy khô của cây Thiên môn đông [*Asparagus cochinchinensis* (Lour.) Merr.], họ Thiên môn đông (Asparagaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu trắng ngà.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Thiên môn đông (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 121139-201906.

Chất chuẩn β-sitosterol (Chengdu Biopurify Phytochemicals Ltd.), SKS: PRF10120623; HL: 98,91 % ($C_{29}H_{50}O$), tính theo khan, độ ẩm: 1,23 %.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột	:	Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Thiên môn đông.
2. Định tính Phương pháp SKLM	:	Sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết cùng màu sắc và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu đối chiếu Thiên môn đông và có vết cùng màu sắc và giá trị R_f với vết β-sitosterol trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu.
3. Tro toàn phần	:	3,3 %.
4. Độ ẩm PP sấy (1g, 105°C, 5h).	:	8,7 %.

Bản chính

5. Chất chiết được trong dược liệu : 84,4 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

PP chiết nóng, dung môi là ethanol 50 %.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	12/2022	
12/2022	12/2023	
12/2023	12/2024	
12/2024	12/2025	

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2022

KT VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

Lê Quang Thảo